

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ  
TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM**

**TÀI LIỆU  
SINH HOẠT CHI BỘ**  
(Lưu hành nội bộ)

**Số 12 - 2025**

# MỤC LỤC

(Tài liệu sinh hoạt chi bộ số 12 - 2025)

	Trang
<b>Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Chủ tịch Hồ Chí Minh</b>	3
1. Chủ tịch Hồ Chí Minh nói về “Phòng chống thiên tai”	
2. Tư tưởng Chủ tịch Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước	
<b>Tin sản xuất kinh doanh</b>	6
Tình hình thực hiện nhiệm vụ tháng 11 năm 2025	
Nhiệm vụ trọng tâm tháng 12 năm 2025	
<b>Trao đổi nghiệp vụ</b>	14
1. Những nội dung được sửa đổi, bổ sung trong Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương và Hướng dẫn số 06-HD/TW, ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư	
2. Danh mục bí mật nhà nước của Đảng độ “Mật”	
<b>Tin trong nước</b>	24
1. Một số kết quả nổi bật của Hội nghị lần thứ 14 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII	
2. Đảng viên tiên phong trong học tập kỹ năng số (tiếp số 11)	
<b>Tin đối ngoại và tình hình thế giới</b>	29
1. Hoạt động đối ngoại	
2. Một số sự kiện thế giới đáng chú ý	
<b>Văn bản mới:</b> Nghị định số 255/2025/NĐ-CP, ngày 29/9/2029 của Chính phủ xác định các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2026 – 2030	35
<b>Trao đổi kiến thức:</b> Cảm biến phát hiện mức độ căng thẳng của cơ thể	37

## HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH



**ĐOÀN KẾT  
KỶ LUẬT  
CẦN KIỂM  
SÁNG TẠO**

### **Chủ tịch Hồ Chí Minh nói về “Phòng chống thiên tai”**

*“Trong việc đắp đê giữ đê, kế hoạch phải rất tỉ mỉ, phân công phải rất rành mạch, chuẩn bị phải rất chu đáo, lãnh đạo phải rất thống nhất. Cán bộ quân, dân, chính, đảng, những vùng ấy phải xem việc đắp đê giữ đê là việc chính. Phối hợp phải thật chặt chẽ. Chỉ đạo phải thật thiết thực. Tổ chức phải thật đầy đủ. Tuyệt đối chống cách khoán trắng, chống quan liêu, mệnh lệnh”<sup>1</sup>.*

*“Tôi tin rằng, để giải quyết tình hình khó khăn đó, đồng bào, chiến sĩ và cán bộ ta đoàn kết chặt chẽ, đùm bọc lấy nhau, giúp đỡ lẫn nhau, cố gắng tăng gia sản xuất, thì nhất định sẽ đánh thắng thiên tai đó cũng như đánh thắng địch họa”<sup>2</sup>.*

<sup>1</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tập 8, tr.166.

<sup>2</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.15. tr.494.

## Tư tưởng Chủ tịch Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước

Trong di sản tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, thi đua yêu nước chiếm vị trí đặc biệt quan trọng. Người xem thi đua là động lực trực tiếp của cách mạng, gắn liền với lợi ích của dân và mục tiêu “*Độc lập – Tự do – Hạnh phúc*” của Tổ quốc. Ngay từ năm 1948, Người khẳng định một chân lý mang giá trị trường tồn: “*Thi đua là yêu nước, yêu nước thì phải thi đua*”.

### ***Thi đua: Biến lòng yêu nước thành hành động cách mạng***

Đối với Hồ Chí Minh, yêu nước không dừng lại ở tình cảm, mà phải được thể hiện bằng hành động cụ thể trong công việc hằng ngày. Thi đua vì thế không phải phong trào hình thức, càng không phải nhiệm vụ áp đặt, mà là con đường để mỗi người thể hiện trách nhiệm với đất nước bằng hiệu quả lao động của chính mình.

Thi đua, theo Người, trước hết phải dựa trên sức mạnh của nhân dân. Mỗi người dân đều có thể đóng góp vào sự nghiệp chung, không phân biệt công việc hay vị trí. Do đó, thi đua phải là hành động rộng khắp: “*Người người thi đua, ngành ngành thi đua, làm cho dân giàu, nước mạnh*”.

Thi đua không phải đặc quyền của một tầng lớp hay công cụ hành chính, mà là hành động tự giác của toàn dân tộc vì sự tiến bộ của chính mình và của cộng đồng.

### ***Thi đua phải thiết thực, gắn với nhiệm vụ của từng thời kỳ***

Hồ Chí Minh không coi thi đua là khẩu hiệu chung chung. Người yêu cầu thi đua phải gắn chặt với nhiệm vụ cách mạng ở mỗi giai đoạn:

- **Kháng chiến:** thi đua diệt “*giặc đói, giặc dốt, giặc ngoại xâm*”.
- **Xây dựng CNXH:** thi đua lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí.
- **Bảo vệ Tổ quốc:** thi đua giữ gìn quốc phòng – an ninh, xây dựng văn hóa, đạo đức mới.

- Như vậy, thi đua là hình thức tổ chức hành động, nhằm thực hiện mục tiêu cao nhất là “*dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh*”.

### ***Nêu gương và nhân rộng điển hình: Bí quyết tạo sức lan tỏa***

Hồ Chí Minh luôn coi nêu gương là phương pháp trọng yếu để thi đua đạt hiệu quả. Theo Người, phong trào chỉ có sức mạnh khi cán bộ, đảng viên làm gương, trở thành “đầu tàu kéo cả đoàn tàu đi lên”. Người nhấn mạnh: “*Cán bộ, đảng viên phải gương mẫu trước, khiến quần chúng noi theo*”.

Vì vậy, thi đua yêu nước phải được tổ chức sao cho phát hiện – bồi dưỡng – tôn vinh – nhân rộng điển hình tiên tiến, bởi mỗi tấm gương tốt sẽ thấp sáng hàng trăm tấm gương khác, tạo nên một xã hội hành động tích cực, liêm chính, sáng tạo.

### ***Thi đua gắn với xây dựng con người mới***

Đối với Hồ Chí Minh, thi đua không chỉ tạo ra thành quả vật chất, mà quan trọng hơn là hình thành phẩm chất đạo đức và nhân cách mới của con người Việt Nam. Qua thi đua, con người rèn luyện kỷ luật, tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, sáng tạo, biết vượt qua chính mình để “*ngày hôm nay tốt hơn ngày hôm qua*”. Thi đua là quá trình cải tạo và phát triển bản thân vì lợi ích chung.

### ***Giá trị thời sự trong giai đoạn hiện nay***

Ngày nay, trong bối cảnh chuyển đổi số, hội nhập quốc tế, xây dựng nhà nước pháp quyền và nền kinh tế tri thức, tư tưởng Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước vẫn mang ý nghĩa sâu sắc. Thi đua hiện nay không chỉ là phong trào vận động, mà là:

- Khát vọng đổi mới sáng tạo, cạnh tranh lành mạnh.
- Đóng góp bằng trí tuệ, công nghệ, năng suất lao động.
- Hành động vì lợi ích cộng đồng, vì sự phát triển bền vững.

Một xã hội thi đua đúng nghĩa là nơi mỗi người dân nỗ lực trong công việc của mình, mỗi cán bộ nêu gương bằng hành động thực chất, mỗi tổ chức tạo động lực phát triển, chống bệnh thành tích, chống lãng phí nguồn lực.

Thi đua yêu nước theo tư tưởng Hồ Chí Minh không chỉ tạo nên sức mạnh chiến thắng trong quá khứ, mà còn là nguồn năng lượng phát triển quốc gia ngày nay. Thi đua là biểu hiện cao nhất của lòng yêu nước, là sự tự giác phấn đấu vì lợi ích chung, là động lực đưa Việt Nam tiến tới mục tiêu phồn vinh, hạnh phúc.

Phát huy tinh thần thi đua yêu nước chính là phát huy sức mạnh của toàn dân tộc, tạo nguồn lực bền vững cho một Việt Nam mạnh giàu, văn minh, hội nhập và phát triển.



## **Tình hình thực hiện nhiệm vụ tháng 11 năm 2025**

**Toàn Tổng công ty hợp nhất:** *Sản lượng:* 558,1 tỷ đồng, bằng 110,0% so với cùng kỳ. *Doanh thu:* 574,1 tỷ đồng, bằng 110,6% so với cùng kỳ.

**Công ty mẹ:** *Sản lượng:* Đoàn tàu Km đạt 1.189.899 ĐT Km, bằng 107,7% so với cùng kỳ, đạt 96,2% so với kế hoạch; Tấn TKm tổng trọng đạt 77.204,2 Vạn Tấn KMTT, bằng 106,9% so với cùng kỳ, đạt 91,5% so với kế hoạch. *Doanh thu:* đạt 144,4 tỷ đồng, bằng 107,6% so với cùng kỳ, đạt 97,4% so với kế hoạch.

Tổng doanh thu vận tải thực hiện tháng 11/2025 đạt 238,4 tỷ đồng, bằng 67,7% so với kế hoạch, bằng 73,7% so với cùng kỳ. Trong đó:

***Về vận tải hành khách:***

Tháng 11 là giai đoạn thấp điểm của vận tải hành khách cộng với ảnh hưởng của các đợt bão lũ. Trên tuyến Hà Nội – TP. Hồ Chí Minh, có đến 14 ngày bị ảnh hưởng mưa bão phải bãi bỏ tàu, các đoàn tàu Thống Nhất chỉ chạy chặng Hà Nội - Đà Nẵng, không chạy chặng Sài Gòn - Đà Nẵng, một số máy tàu phải chuyển tải hành khách giữa Diêu Trì - Tuy Hòa, Tuy Hòa - Giã. Ảnh hưởng của thiên tai bão lũ, mưa lớn: (i) Ngừng chạy 82 chuyến tàu khách, rút ngắn hành trình 11 chuyến tàu, chỉ khai thác đoạn Hà Nội – Đà Nẵng; (ii) chuyển tải 5.230 khách; phục vụ 16.631 suất ăn chính và 9.568 suất ăn phụ tương đương 760 triệu đồng; (iii) hành khách trả 42.206 vé tương đương khoảng 30,6 tỷ đồng.

Tuy nhiên, lượng khách du lịch quốc tế đi tàu tuyến Hà Nội – Đà Nẵng không chịu ảnh hưởng của thiên tai bão lũ nên ổn định và tăng nhẹ so với tháng trước; tuyến Hà Nội – Lào Cai khách du lịch quốc tế tăng mạnh bằng 120% cùng kỳ, Hà Nội - Hải Phòng ổn định và tăng so với cùng kỳ 101%.

Trong tháng, tổ chức chạy 08 đoàn tàu Chater Hà Nội - Đà Nẵng và Hà Nội - Sài Gòn và ngược lại doanh thu 10,8 tỷ đồng; 03 đoàn tàu du lịch hạng sang SJourney doanh thu 1,64 tỷ đồng.

### ***Về vận tải hàng hóa:***

Do ảnh hưởng của mưa lũ, sản lượng tàu chuyên tuyến bị giảm sút mạnh bằng 63% so với kế hoạch và 71% so với cùng kỳ; ngừng chạy 86 đoàn tương đương khoảng 24 tỷ đồng;

Luồng hàng Apatit sản lượng, doanh thu không đạt kế hoạch và giảm so với cùng kỳ do lượng hàng nhập của các nhà máy sụt giảm (sản lượng 80% kế hoạch, 81% cùng kỳ); luồng hàng phân bón hóa chất đạt 109% kế hoạch và bằng 97% cùng kỳ, doanh thu không đạt do luồng hàng vận chuyển cự ly ngắn; các luồng hàng khác do ảnh hưởng mưa lũ đều sụt giảm mạnh.

Bên cạnh đó, hàng LVQT đạt 109% kế hoạch, hàng xi măng vật liệu xây dựng đạt 151%, vật liệu nội ngành bằng 113% cùng kỳ.

**Tỉ lệ tàu đi đến đúng giờ (từ ngày 25/10/2025 đến hết ngày 24/11/2025):**

*Tàu khách nói chung:* Tàu đi đúng giờ: 1169/1187 đoàn = 98,5% (giảm 1% so với tháng trước); Tàu đến đúng giờ: 1020/1187 đoàn = 85,9% (giảm 3% so với tháng trước).

*Tàu khách Thống nhất:* Tàu đi đúng giờ: 209/213 đoàn = 98,1% (giảm 1,2% so với tháng trước); Tàu đến đúng giờ: 146/213 đoàn = 68,5% (giảm 24,1% so với tháng trước).

*Tàu khách khu đoạn:* Tàu đi đúng giờ: 960/974 đoàn = 98,6% (giảm 0,9% so với tháng trước); Tàu đến đúng giờ: 874/974 đoàn = 89,7% (tăng 1,8% so với tháng trước).

*Tàu hàng chuyên tuyến (đoàn tàu chuyên tuyến 276 đoàn, trong đó số đoàn tàu chuyên tuyến tính chỉ tiêu đi đến đúng giờ theo quy định 189 đoàn):* Đi đúng giờ 186/189 đoàn = 98,4% (giảm 1,6% so với tháng trước); Đến đúng giờ 101/189 đoàn = 53,4% (giảm 16,4% so với tháng trước). Nguyên nhân tàu hàng đến chậm (88 đoàn):

- Nguyên nhân chủ quan (04 đoàn): 02 đoàn do chạy đuổi sức, 01 đoàn do hỏng xe, 01 đoàn do trật bánh;

- Nguyên nhân khách quan 84 đoàn: 01 đoàn do va người, 78 đoàn do ảnh hưởng mưa bão, 05 đoàn do xô lệch BĐCT.

**Công tác an toàn giao thông đường sắt:** (tính từ 01/11 đến 20/11/2025)

**Tình hình tai nạn GTĐS** xảy ra 19 vụ, tăng 7 vụ (+ 18,8%) so với cùng kỳ. Trong đó: Chủ quan 2 vụ, tăng 1 vụ (+ 100%); khách quan xảy ra 17 vụ, tăng 2 vụ (+ 13,3%) so với cùng kỳ. Làm chết 8 người, tăng 3 người (+ 60%) so với cùng kỳ và làm bị thương 7 người, giảm 01 người (-12,5%) so với cùng kỳ.

**Sự cố GTĐS** xảy ra 56 vụ, tăng 2 vụ (+3,7%) so với cùng kỳ. Trong đó: Khách quan 40 vụ, tăng 5 vụ (+14,3%) so với cùng kỳ; Chủ quan 16 vụ, giảm 3 vụ (-15,8%) so với cùng kỳ.

**Tình hình an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ** trên tàu dưới ga, địa bàn, khu vực, đơn vị trong tháng 11 cơ bản được giữ vững; cán bộ, nhân

viên các đơn vị có 04 lần trả lại tài sản cho hành khách bỏ quên trên tàu, dưới ga; xảy ra 02 vụ ném đất, đá lên tàu: tại Đồng Nai 01 vụ, Lâm Đồng 01 vụ.

### **Kết quả các mặt công tác khác**

Các đơn vị đã khẩn trương tập trung nhân lực, vật tư, thiết bị thực hiện ứng phó, cứu chữa, xử lý khắc phục hư hỏng, thiệt hại đối với thiết bị TTTT do bão số 13 và mưa lớn, lũ lụt tại Nam Trung bộ gây ra, đồng thời chuyển tải hành khách, hàng hoá đảm bảo an toàn, an ninh trật tự.

Công ty CP Vận tải Đường sắt đã thử nghiệm tổng đài trả lời tự động Callbot, Chatbot ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trên môi trường thực, tại www.dsvn.vn và 1900.0109 từ 19/11/2005.

Hoàn thành phê duyệt phân khu chức năng tại tất cả các chi nhánh KTĐS, XNĐM để làm căn cứ thực hiện công tác khai thác tài sản KCHTĐS.

Ban hành Quy chế trả lương người lao động Cơ quan Tổng công ty Đường sắt Việt Nam (Quyết định số 1887/QĐ-ĐS ngày 18/11/2025); Xây dựng Quy chế trả lương, thù lao, tiền thưởng của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, kiểm soát viên tại Tổng công ty.

Phối hợp làm việc với Sở ban ngành thuộc UBND Thành phố Hà Nội về các khó khăn, vướng mắc tại một số cơ sở nhà đất trên địa bàn như 551 Nguyễn Văn Cừ, 31 Láng Hạ, 80 Lý Thường Kiệt và 22 Phan Bội Châu.

Phối hợp với Cục Đường sắt Việt Nam rà soát và hoàn thiện dự thảo, báo cáo Bộ Xây dựng ban hành Thông tư quy định về quản lý khai thác vận tải đường sắt và Thông tư quy định về quản lý khai thác KCHT đường sắt.

Thực hiện các nội dung liên quan dự án đường sắt mới:

- Kiện toàn nhân sự Ban Chỉ đạo, các Tổ xây dựng Đề án của Tổng công ty.

- Làm việc với các đối tác trong nước và nước ngoài để xúc tiến, tìm kiếm khả năng hợp tác triển khai các nội dung, dự án đường sắt mới.

- Về dự án “Xây dựng Tổ hợp công nghiệp và chuyển giao công nghệ phục vụ triển khai dự án đường sắt tốc độ cao và các dự án đường sắt khác”:

Hoàn thiện đề cương làm việc với tư vấn (Viện Hàn lâm khoa học đường sắt Trung Quốc) về Chiến lược phát triển ĐSVN trong thời gian tới: dự án xây dựng Tổ hợp CN đường sắt, chuyển giao công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực, định hướng tái cơ cấu và khuyến cáo liên quan. Gửi thư mời tư vấn sang Việt Nam để khảo sát, làm việc với Tổng công ty.

- Về đào tạo nguồn nhân lực: Xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện Quyết định số 2230/QĐ-TTg ngày 09/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực đường sắt Việt Nam đến năm 2035, định hướng đến năm 2045, báo cáo Ban Chỉ đạo của Tổng công ty.

- Về Đề án tái cơ cấu và tăng vốn điều lệ Tổng công ty: Tổng công ty đã có báo cáo giải trình các nội dung về Đề án tái cơ cấu Tổng công ty theo yêu cầu của Văn phòng Chính phủ (văn bản số 11425/VPCP-ĐMDN ngày 20/11/2025) và Bộ Tài chính (văn bản số 2808/DNNN-NV2 ngày 21/11/2025), trong đó xác định thẩm quyền phê duyệt bổ sung vốn điều lệ theo phương án tăng vốn.

Báo cáo Cục Phát triển doanh nghiệp Nhà nước về tổng kết tình hình thực hiện Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Đề án cơ cấu lại các doanh nghiệp Nhà nước giai đoạn 2021-2025.

## **Nhiệm vụ trọng tâm tháng 12 năm 2025**

### **1. Nhiệm vụ trọng tâm**

*Sản lượng:* Đoàn tàu Km đạt 1.702.897 ĐT Km, bằng 104,6% so với cùng kỳ; Tấn TKm tổng trọng đạt 109.808 Vạn Tấn KMTT, bằng 106,7% so với cùng kỳ. *Doanh thu:* đạt 208,5 tỷ đồng, bằng 108,8% so với cùng kỳ.

### **2. Một số nhiệm vụ cụ thể**

#### **2.1. Công tác đảm bảo an toàn**

Tập trung siết chặt công tác đảm bảo ATGTĐS, ANTT, triển khai thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp để đảm bảo an toàn các mặt, kiểm

chế tai nạn sự cố, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu của cả năm 2025 về an toàn giao thông đường sắt. Đánh giá việc thực hiện các chỉ tiêu ATGTĐS năm 2025, ban hành chỉ thị về ATGTĐS năm 2026. Phối hợp với công an các địa phương chuẩn bị các nội dung liên quan để tổ chức hội nghị sơ, tổng kết Tiểu ban ANTT-ATGTĐS các khu vực.

Các đơn vị theo dõi chặt chẽ các bản tin dự báo, cảnh báo của các cơ quan chuyên ngành về diễn biến tình hình thời tiết, các văn bản chỉ đạo của cấp trên và của Tổng công ty, phối hợp chặt chẽ với Ban chỉ huy phòng chống thiên tai tại các khu vực, chỉ đạo thực hiện tốt công tác thường trực bão lũ, chuẩn bị sẵn sàng vật tư, nhân lực, máy móc, thiết bị để đảm bảo an toàn phương tiện, an toàn chạy tàu trong các tình huống có thể xảy ra.

## **2.2. Công tác kế hoạch**

Tổng hợp số liệu và đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2025, phân tích đặc điểm, dự báo tình hình để xây dựng kế hoạch SXKD & ĐTPT năm 2026 của Công ty mẹ - Tổng công ty theo tiến độ yêu cầu tại công văn số 4049/ĐS-KHKD ngày 08/11/2024, đảm bảo tiến độ báo cáo HĐTV xong trước ngày 25/12/2025; trình Bộ Tài chính xong trước ngày 31/12/2025.

Các đơn vị rà soát, đẩy nhanh tiến độ hoàn thành nhiệm vụ SXKD theo kế hoạch năm 2025, tổng kết đánh giá các mặt sản xuất đã thực hiện; phối hợp các đơn vị liên quan và các Ban của Tổng công ty để thanh, quyết toán, giải ngân các công trình, hạng mục đủ điều kiện.

Trên cơ sở cân đối thu, chi và các chỉ tiêu SXKD năm 2025 được cấp thẩm quyền giao, xây dựng kế hoạch chi phí, tiền lương thực hiện năm 2025 của Công ty mẹ - Tổng công ty ĐSVN.

## **2.3. Công tác vận tải**

Thực hiện tốt các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ, chăm sóc khách hàng; tăng cường kiểm tra chống các tiêu cực, gian lận.

Về vận tải hành khách: tiếp tục theo dõi tình hình bán vé, tốc độ bán

vé các đoàn tàu khách Thống nhất, Khu đoạn để điều chỉnh lịch bản cắt chặng, kế hoạch cắt nối xe, nâng cao hệ số sử dụng chỗ, hiệu quả chạy tàu khách. Đẩy mạnh truyền thông kế hoạch chạy tàu Tết 2026 trên các phương tiện thông tin, nền tảng mạng xã hội.

Về vận tải hàng hoá: sớm ổn định các luồng hàng vận chuyển trên tuyến Bắc – Nam sau ảnh hưởng ngập lụt khu vực Nam Trung bộ. Phối hợp Tập đoàn Hoá chất chuẩn bị nội dung tổ chức Hội nghị tổng kết công tác vận chuyển apatit và PBHC năm 2025, xây dựng kế hoạch năm 2026.

#### **2.4. Công tác tài chính**

Tập trung hoàn thành công tác thoái vốn các công ty cổ phần (07 công ty đã được phê duyệt phương án thoái vốn) theo Quyết định số 562/QĐ-TTg ngày 26/6/2024 của Thủ tướng Chính phủ; báo cáo Bộ Tài chính khó khăn, vướng mắc và đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp xử lý tại 03 công ty cổ phần chưa phát hành được chứng thư thẩm định giá.

#### **2.5. Công tác quản lý, bảo trì KCHTĐS và đầu tư xây dựng**

Chỉ đạo các công ty CPĐS và TTTH ĐS tập trung khắc phục sửa chữa các vị trí, công trình hư hỏng do ảnh hưởng mưa bão, trả tốc độ khu gian trong thời gian sớm nhất, đảm bảo an toàn chạy tàu.

Tập trung hoàn thành khối lượng BDTX quý IV và cả năm 2025. Tổ chức nghiệm thu, thanh toán cho các đơn vị theo đúng các quy định hiện hành. Chuẩn bị các nội dung xây dựng Kế hoạch bảo trì, phương án giá báo cáo Cục ĐSVN, Bộ XD; ký kết các hợp đồng BDTX năm 2025 theo nguồn sự nghiệp kinh tế được phân bổ.

Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác quản lý sử dụng đất, sắp xếp lại, xử lý nhà đất theo chỉ đạo của Thủ tướng tại Công điện số 207/CĐ-TTg ngày 04/11/2025, báo cáo Hội đồng thành viên Tổng công ty trước ngày 05/12/2025.

#### **2.6. Công tác đầu máy toa xe**

Hoàn thiện công tác xét duyệt hồ sơ mời thầu và ký hợp đồng với đơn vị trúng thầu dự án đầu tư đầu máy trong tháng 12/2025.

Tập trung chuẩn bị phương tiện và triển khai phương án chỉnh bị phương tiện phục vụ vận tải Tết Dương lịch, Bình Ngô 2026, lưu ý việc chỉnh trang đoàn tàu sạch đẹp, chất lượng kỹ thuật trang thiết bị trên tàu để phục vụ tốt nhất nhu cầu đi lại của hành khách dịp cuối năm.

Triển khai lắp đặt thử nghiệm hệ thống đưa tín hiệu camera đường ngang lên cabin đầu máy, hệ thống phun hydro vào đường khí nạp động cơ đầu máy. Triển khai lắp đặt GPS trên đầu máy để xác định vị trí các máy đang vận dụng trên bản đồ số mạng lưới đường sắt.

### **2.7. Cơ chế chính sách**

Tiếp tục báo cáo, đề xuất các cấp thẩm quyền về các khó khăn, vướng mắc, giải quyết các tồn tại của dự án 31 Láng Hạ, 80 Lý Thường Kiệt, 551 Nguyễn Văn Cừ,...

Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành kế hoạch rà soát văn bản quy phạm năm 2025 của Tổng công ty

### **2.8. Nhiệm vụ về đường sắt xây dựng mới**

- Về Đề án tái cơ cấu, Đề án tăng vốn điều lệ Tổng công ty: phối hợp làm việc với Bộ Tài chính và các Bộ để có ý kiến đối với dự thảo Tờ trình báo cáo Thủ tướng Chính phủ của Bộ Tài chính, làm việc với Cục DNNN để làm rõ các nguồn bổ sung vốn điều lệ từ ngân sách nhà nước, tài sản công.

- Về dự án “Xây dựng Tổ hợp công nghiệp đường sắt”: chuẩn bị các nội dung làm việc với Tư vấn về các nội dung liên quan, làm việc với Bộ Tài chính và Bộ Xây dựng để các Bộ sớm báo cáo Thủ tướng Chính phủ chấp thuận những kiến nghị của Tổng công ty về Dự án, đẩy nhanh các bước chuẩn bị dự án.

- Về Đề án đào tạo nguồn nhân lực: triển khai Kế hoạch của Tổng công ty thực hiện Quyết định số 2230/QĐ-TTg ngày 09/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Đào tạo phát triển nguồn nhân lực ĐSVN.

### **2.9. Một số nhiệm vụ khác**

Rà soát, tổng kết tình hình thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm 2025,

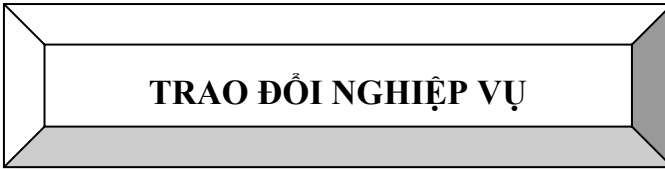
xây dựng nhiệm vụ trọng tâm năm 2026.

Hoàn thiện báo cáo, tổ chức Hội nghị chuyên đề về Khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong tháng 12/2025.

Chuẩn bị các nội dung tổ chức Hội nghị tổng kết năm 2025, triển khai nhiệm vụ SXKD năm 2026 của Tổng công ty ĐSVN.

Tổ chức Lễ khánh thành, khởi công các dự án, công trình vào ngày 19/12/2025 chào mừng Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

Lãnh đạo các đơn vị chỉ đạo chuyên môn phối hợp với Công đoàn xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai các hoạt động chăm lo đời sống người lao động dịp Tết Dương Lịch và tết Bính Ngọ 2026.



**Những nội dung được sửa đổi, bổ sung trong Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng**  
(Tiếp theo số số 11)

**Hỏi:** Những mục, tiêu mục nào được sửa đổi, bổ sung nội dung, được bổ sung thêm hoặc lược bỏ đi trong Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng so với Quy định số 232-QĐ/TW, ngày 26/5/2025?

**Trả lời:** Những mục, tiêu mục được sửa đổi, bổ sung nội dung, được bổ sung thêm hoặc lược bỏ đi trong Quy định số 294-QĐ/TW so với Quy định số 232-QĐ/TW như sau:

**(12) Về chỉ định ủy viên ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy cấp dưới:**

16.5. (Khoản 5, Khoản 6): Ở những nơi thành lập mới, chia tách, hợp nhất, sáp nhập đảng bộ, chi bộ.

Trong nhiệm kỳ của cấp ủy, nếu có sự thay đổi về tổ chức như: Thành lập mới, chia tách, hợp nhất, sáp nhập thì cấp ủy cấp trên trực tiếp chỉ định cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư theo Khoản 5, Điều 13 Điều lệ Đảng; *thí điểm việc ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp chỉ định ủy viên ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy cấp dưới*; chỉ đạo xây dựng hoặc bổ sung nhiệm vụ cho phù hợp; nhiệm kỳ đầu tiên của cấp ủy không nhất thiết là 5 năm. Nhiệm kỳ tiếp theo các đảng bộ, chi bộ thành lập mới, chia tách, hợp nhất, sáp nhập tiến hành đại hội theo quy định của Bộ Chính trị. Cách tính nhiệm kỳ đại hội theo hướng dẫn của Ban Bí thư.

Như vậy, theo quy định tại tiểu mục này thì tại những nơi thành lập mới, chia tách, hợp nhất, sáp nhập đảng bộ, chi bộ: “ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp *chỉ định* ủy viên ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy cấp dưới”. Khác với quy định trước đây: “cấp ủy được chỉ định *bầu* ủy viên ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra”, tiếp theo ủy ban kiểm tra bầu phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra.

**(13) Lập các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp của cấp ủy:**

18.1.1. Cấp ủy tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được thành lập các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc và đơn vị sự nghiệp: Văn phòng, ban tổ chức, cơ quan Ủy ban kiểm tra, ban tuyên giáo và dân vận, ban nội chính; trường chính trị và *cơ quan báo và phát thanh, truyền hình* của đảng bộ tỉnh, thành phố.

*Đảng ủy xã, phường được thành lập các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, gồm: Văn phòng, ban xây dựng đảng, cơ quan ủy ban kiểm tra. Ở những xã, phường có trụ sở trung tâm chính trị cấp huyện hiện nay trên địa bàn, đảng ủy được thành lập các cơ quan chuyên trách tham mưu,*

giúp việc, gồm: Văn phòng, ban xây dựng đảng, cơ quan ủy ban kiểm tra và 1 đơn vị sự nghiệp (trung tâm chính trị).

Đối với đảng ủy đặc khu là đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng: Giao ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo đảng ủy đặc khu quyết định lập tối đa 4 cơ quan tham mưu, giúp việc gồm: Văn phòng, ban tổ chức, ban tuyên giáo và dân vận, cơ quan ủy ban kiểm tra và 1 đơn vị sự nghiệp (trung tâm chính trị).

Đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng khác trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy có các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc: Văn phòng, ban tổ chức, cơ quan ủy ban kiểm tra, ban tuyên giáo và dân vận.

Tại tiểu mục này có các sửa đổi, bổ sung như sau:

- Cấp ủy tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Lập cơ quan báo và phát thanh, truyền hình của đảng bộ tỉnh, thành phố (quy định trước là: báo của đảng bộ tỉnh, thành phố).

- Bổ quy định về lập các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp huyện và tương đương để phù hợp với mô hình tổ chức mới của chính quyền địa phương 2 cấp.

- Bổ sung mới việc lập các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của đảng ủy xã, phường và đặc khu.

**(14) Lập các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của đảng bộ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng trực thuộc đảng ủy trực thuộc Trung ương:**

18.1.2. Các đảng bộ trực thuộc Trung ương được thành lập các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc gồm: Văn phòng, ban tổ chức, cơ quan ủy ban kiểm tra, ban tuyên giáo và dân vận.

Đảng bộ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng trực thuộc đảng ủy trực thuộc Trung ương được thành lập các cơ quan chuyên trách tham mưu,

giúp việc gồm: Văn phòng, ban tổ chức, cơ quan ủy ban kiểm tra, ban tuyên giáo và dân vận.

Đây là quy định về lập các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng bộ Chính phủ (Đảng bộ trực thuộc Trung ương) và Đảng bộ Tổng công ty Đường sắt Việt Nam (Đảng bộ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng).  
(Còn nữa)

## **Những loại tài liệu thuộc danh mục bí mật nhà nước của Đảng độ “Mật”**

**Hỏi:** Danh mục bí mật nhà nước của Đảng độ “Mật” có những loại tài liệu nào?

**Trả lời:** Danh mục bí mật nhà nước của Đảng độ Mật gồm<sup>3</sup>:

1. Thông tin về lãnh đạo, chỉ đạo chung gồm:

a) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng, văn kiện Đại hội đại biểu đảng bộ trực thuộc Trung ương trình xin ý kiến Trung ương Đảng và báo cáo tổng hợp ý kiến thảo luận, góp ý vào dự thảo văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng chưa công khai.

b) Đề án, tờ trình, báo cáo của Đảng ủy Quốc hội trình xin ý kiến Trung ương Đảng về sửa đổi bổ sung Hiến pháp chưa công khai.

c) Chương trình công tác của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư; biên bản hội nghị của Trung ương Đảng chưa công khai.

d) Quyết định, kết luận, ý kiến chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại chưa công khai (trừ quy định điểm a khoản 1 Điều 2 Quyết định này).

---

<sup>3</sup> Điều 1 Quyết định số 1630/QĐ-TTg ngày 30/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành danh mục bí mật Nhà nước của Đảng.

đ) Tài liệu, tư liệu lưu trữ về lịch sử Đảng, thân thế, sự nghiệp các đồng chí lãnh đạo Đảng chưa được thẩm định, xác minh, kết luận; hồ sơ, tài liệu về các vụ việc, vụ án phân cách mạng, vụ án chống Đảng; danh mục tài liệu tại các Lưu trữ lịch sử của Đảng có liên quan đến chính trị, quốc phòng, an ninh và lợi ích quốc gia chưa công khai.

2. Thông tin về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng gồm:

a) Chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng nhiệm kỳ, hàng năm của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ủy ban Kiểm tra Trung ương và cấp ủy, ủy ban kiểm tra tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương, cấp xã, phường, đặc khu chưa công khai.

b) Văn bản của Trung ương Đảng, Ủy ban Kiểm tra Trung ương về kiểm tra, giám sát, giải quyết khiếu nại đối với các đồng chí Ủy viên Trung ương Đảng và nguyên Ủy viên Trung ương Đảng chưa công khai (trừ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 2 Quyết định này).

c) Văn bản của Trung ương Đảng, Ủy ban Kiểm tra Trung ương, cấp ủy và ủy ban kiểm tra cấp tỉnh về kiểm tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xem xét thi hành kỷ luật đảng đối với cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương, cấp ủy cấp tỉnh, cấp ủy cấp xã, phường, đặc khu, các đồng chí thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý và các đồng chí ủy viên ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh, cấp ủy cấp xã, phường, đặc khu chưa công khai (trừ quy định tại khoản 1 Điều 1, khoản 2 Điều 2 và điểm b khoản 2 Điều 3 Quyết định này).

d) Quyết định, kế hoạch, báo cáo, tờ trình, thông báo, biên bản, văn bản của cấp ủy và ủy ban kiểm tra cấp xã, phường (là cấp trên cấp cơ sở) về kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, xem xét và thi hành kỷ luật, giải quyết tố cáo đối với các đồng chí đảng viên thuộc cấp ủy cấp xã, phường quản lý chưa công khai.

3. Thông tin về công tác tổ chức xây dựng đảng gồm:

a) Văn bản của Trung ương Đảng, cấp ủy cấp tỉnh về chủ trương thành lập, giải thể, sáp nhập, điều chỉnh, phân định địa giới hành chính khu vực biên giới, biển đảo và khu vực có vị trí chiến lược về quốc phòng, an ninh chưa công khai.

b) Văn bản (trừ các Quyết định, thông báo) của cấp ủy, cơ quan, tổ chức đảng các cấp (trừ cấp cơ sở), các ban chỉ đạo, tiểu ban, hội đồng, tổ chức kiêm nhiệm khác về công tác tổ chức, cán bộ do Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban thường vụ cấp ủy trực thuộc Trung ương thành lập và tổ giúp việc, tổ biên tập của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, ban thường vụ cấp ủy trực thuộc Trung ương về đề án nhân sự, quy hoạch; về thẩm định, đánh giá, nhận xét, cho ý kiến việc luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, phân công, giới thiệu ứng cử, miễn nhiệm, kỷ luật đối với cán bộ thuộc diện Ban Bí thư, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương, ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh quản lý và cán bộ cấp tổng cục, cấp cục, cấp vụ và tương đương của các cơ quan, tổ chức đảng ở Trung ương chưa công khai.

c) Văn bản của Đảng ủy Quốc hội trình xin ý kiến Trung ương Đảng về phương hướng bầu cử đại biểu Quốc hội, bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, thông tin về kết quả bầu cử cuộc bầu cử chưa công khai.

d) Văn bản của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan tham mưu giúp việc của cấp ủy ở Trung ương về quá trình phong, thăng quân hàm cấp tướng, Phó Đô đốc, Chuẩn Đô đốc Hải quân trong quân đội, công an chưa công khai.

đ) Báo cáo, bản kiểm điểm, gợi ý kiểm điểm của tập thể và cá nhân các đồng chí thuộc diện Ban Bí thư, ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh quản lý có nội dung kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, an ninh quốc gia chưa công khai.

e) Văn bản của cấp ủy, cơ quan đảng các cấp đối với cán bộ, đảng viên có vấn đề về chính trị chưa công khai (trừ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 và điểm d khoản 3 Điều 2 Quyết định này).

g) Văn bản của cơ quan, tổ chức đảng quy định, hướng dẫn, trao đổi về công tác bảo vệ chính trị nội bộ Đảng; văn bản chỉ đạo, định hướng, xem xét, đánh giá và bố trí cán bộ, đảng viên có vấn đề chính trị chưa công khai.

h) Văn bản của cơ quan, tổ chức đảng chỉ đạo, hướng dẫn, trao đổi về công tác đảng viên liên quan đến dân tộc thiểu số, tôn giáo và đảng viên ở nước ngoài có chứa thông tin, nhận xét, đánh giá ảnh hưởng đến chính trị, quốc phòng, an ninh chưa công khai.

4. Thông tin về công tác tuyên giáo và dân vận (trừ quy định tại khoản 4 Điều 2 Quyết định này) gồm:

a) Văn bản của cấp ủy, ban tuyên giáo và dân vận cấp ủy các cấp về xác định đối tượng, các biện pháp, đối sách, kết quả đấu tranh phòng, chống âm mưu, thủ đoạn chống phá Đảng, Nhà nước, chế độ trên lĩnh vực tư tưởng lý luận, “diễn biến hòa bình” chưa công khai.

b) Văn bản của cấp ủy, Ban Tuyên giáo và Dân vận, Ban Chỉ đạo bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch các cấp có nội dung đánh giá, tình hình, công tác đấu tranh phản bác, ngăn chặn, xử lý thông tin xấu độc, các quan điểm sai trái, thù địch, đấu tranh, xử lý đối tượng vi phạm chưa công khai (trừ thống kê số lượt tin, bài tuyên truyền thông tin tích cực, đấu tranh phản bác; số lượt thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ thư ký, Nhóm chuyên gia, Cộng tác viên; số lượt văn bản của Ban Chỉ đạo).

c) Văn bản của cấp ủy về tư tưởng chính trị của cán bộ, đảng viên đối với các vụ việc, vụ án xâm phạm an ninh quốc gia; vụ việc, vụ án đặc biệt nghiêm trọng xâm phạm trật tự, an toàn xã hội; vụ việc, vụ án tham nhũng, chức vụ nghiêm trọng; vụ việc, vụ án dư luận xã hội đặc biệt quan tâm chưa công khai.

d) Văn bản của các cấp ủy, ban tuyên giáo và dân vận cấp ủy và các cơ quan, tổ chức đảng (trừ cấp cơ sở) về công tác dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng liên quan đến an ninh, chính trị, đối ngoại và hoạt động của các đối

tượng, tổ chức, phản động liên quan đến an ninh, chính trị, đối ngoại vùng đồng bào dân tộc, tôn giáo chưa công khai.

đ) Báo cáo của cấp ủy, ban tuyên giáo và dân vận cấp ủy các cấp về kết quả làm việc với các tổ chức tôn giáo, chức sắc và lực lượng cốt cán trong tôn giáo, người có uy tín trong tôn giáo, dân tộc thiểu số có tác động, ảnh hưởng đến chính trị, quốc phòng, an ninh, đối ngoại chưa công khai.

e) Văn bản của các cấp ủy, cơ quan đảng về đảng viên được cấp có thẩm quyền lựa chọn, bố trí, tranh thủ trong tôn giáo chưa công khai (trừ quy định tại điểm h khoản 3 Điều 3 Quyết định này).

g) Văn bản của các cấp ủy, cơ quan, tổ chức đảng về lựa chọn, bố trí, tranh thủ lực lượng cốt cán phong trào trong tôn giáo chưa công khai.

5. Thông tin về công tác đối ngoại đảng, đối ngoại nhân dân gồm:

a) Văn bản về hoạt động đối ngoại của Trung ương Đảng, các cơ quan đảng, đảng ủy, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Trung ương chưa công khai.

b) Văn bản và văn kiện ngoại giao của các đoàn đại biểu cấp cao Đảng ta đi thăm nước ngoài và đón các đoàn đại biểu cấp cao các đảng, các nước, các tổ chức quốc tế đến thăm và làm việc tại Việt Nam có nội dung liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia chưa công khai.

c) Văn bản và văn kiện, thỏa thuận đối ngoại của các cơ quan đảng trực thuộc Trung ương, cấp ủy cấp tỉnh về các cuộc gặp, làm việc với các đảng, các nước, các địa phương nước ngoài có chung biên giới, các tổ chức nước ngoài có nội dung liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia chưa công khai.

d) Văn bản của Đảng ủy Chính phủ, Quân ủy Trung ương, Đảng ủy Công an Trung ương, Đảng ủy Bộ Ngoại giao, cấp ủy cấp tỉnh có nội dung nhận xét, đánh giá, kiến nghị về các vấn đề đối ngoại của quốc tế, khu vực và các nước láng giềng, về chủ trương đối ngoại và hội nhập quốc tế trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh chưa công khai.

6. Thông tin về kinh tế - xã hội: Văn bản của cơ quan, tổ chức đảng ở Trung ương, các tỉnh ủy, thành ủy về chủ trương, chính sách dự án lớn về kinh tế xã hội, đầu tư, phát triển dự án kinh tế vùng, khu vực của tỉnh, thành phố gắn với nhiệm vụ bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo vệ chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ chưa công khai.

7. Thông tin về công tác nội chính gồm:

a) Văn bản của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Nội chính Trung ương, Ban Chỉ đạo về phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực cấp tỉnh trở lên có nội dung đánh giá, nhận xét, chỉ đạo định hướng, theo dõi, nắm tình hình, xử lý các vấn đề, vụ việc, vụ án xâm phạm an ninh quốc gia; vụ việc, vụ án đặc biệt nghiêm trọng xâm phạm trật tự, an toàn xã hội; vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng; vụ việc, vụ án dư luận xã hội đặc biệt quan tâm chưa công khai.

b) Văn bản của cơ quan, tổ chức đảng có chứa thông tin đánh giá về tình hình, kết quả công tác bảo vệ chính trị nội bộ phức tạp chưa công khai.

8. Thông tin về quốc phòng, an ninh gồm:

a) Văn bản, ý kiến chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan, tổ chức đảng về chủ trương, phương hướng, biện pháp giải quyết, xử lý các vụ việc là điểm nóng phức tạp về an ninh trật tự ở địa phương, trong vùng dân tộc, tôn giáo, khu kinh tế, khu vực biên giới, hải đảo chưa công khai.

b) Văn bản, ý kiến chỉ đạo của cơ quan, tổ chức đảng về triển khai các phương án, kế hoạch, lực lượng, biện pháp công tác quốc phòng, quân sự tại địa phương chưa công khai.

c) Văn bản của cấp ủy, cơ quan, tổ chức đảng các cấp về xây dựng lực lượng vũ trang sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu tại địa phương chưa công khai.

9. Thông tin về khoa học và công nghệ:

a) Văn bản, ý kiến chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương Đảng, cơ quan, tổ chức đảng về chủ trương, chính sách liên quan đến hoạt động khoa học

và công nghệ đổi mới sáng tạo, năng lượng nguyên tử chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công bố công khai (trừ quy định tại khoản 9 Điều 2 Quyết định này).

b) Văn bản của Trung ương Đảng, cơ quan, tổ chức đảng về chủ trương, chính sách liên quan đến công nghệ hạt nhân, công nghệ hàng không vũ trụ, công nghệ quân sự tiên tiến, bán dẫn và linh kiện trọng yếu, công nghệ lượng tử, công nghệ sinh học có giá trị chiến lược và ảnh hưởng đến an ninh quốc gia chưa công khai.

10. Thông tin, tài liệu về địa điểm làm việc, lưu giữ bí mật nhà nước, diễn ra hoạt động của Trung ương Đảng, của các cơ quan đảng ở Trung ương và lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước chưa công khai, gồm:

a) Văn bản chứa nội dung phản ánh chi tiết về bản vẽ thiết kế xây dựng, bản vẽ thiết kế kỹ thuật, bản vẽ thiết kế hệ thống quản lý địa điểm, bản vẽ thiết kế hệ thống giám sát an ninh, bản vẽ thiết kế hệ thống thông tin liên lạc; bản đồ, sơ đồ thể hiện vị trí các phòng làm việc, nơi lưu giữ bí mật nhà nước.

b) Bản vẽ thiết kế xây dựng, bản vẽ thiết kế kỹ thuật, bản vẽ thiết kế hệ thống quản lý địa điểm, bản vẽ thiết kế hệ thống giám sát an ninh, bản vẽ thiết kế hệ thống thông tin liên lạc; bản đồ, sơ đồ thể hiện vị trí các phòng làm việc, địa điểm lưu giữ bí mật nhà nước.

c) Phương án, kế hoạch bảo đảm an ninh, an toàn địa điểm làm việc, lưu giữ bí mật nhà nước của Trung ương Đảng, các cơ quan đảng ở Trung ương và lãnh đạo chủ chốt của Đảng, Nhà nước.

d) Địa điểm tổ chức hội nghị, hội thảo, cuộc họp có nội dung bí mật nhà nước; nơi cất giữ sản phẩm mật mã, nơi mã hóa, giải mã thông tin bí mật nhà nước; nơi lưu giữ, bảo quản tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước.

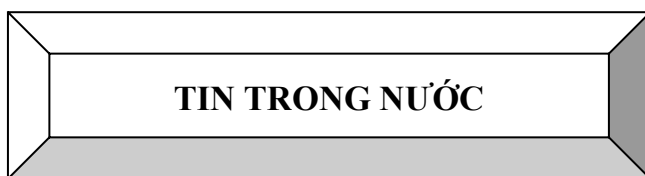
11. Thông tin, tài liệu về hệ thống mạng máy tính, hệ thống cơ sở dữ liệu bí mật nhà nước của Đảng chưa công khai gồm:

a) Bản thiết kế kỹ thuật hệ thống mạng máy tính, hệ thống cơ sở dữ liệu bí mật nhà nước của Đảng.

b) Sơ đồ, bản vẽ thể hiện vị trí lắp đặt phương tiện, thiết bị thuộc hệ thống mạng máy tính.

c) Phương án kết nối, chia sẻ dữ liệu.

d) Phương án, kế hoạch bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống mạng máy tính, hệ thống cơ sở dữ liệu bí mật nhà nước của Đảng.



## **1. Một số kết quả nổi bật của Hội nghị lần thứ 14 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII**

Hội nghị lần thứ 14 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII diễn ra từ ngày 05 - 06/11/2025, tại Thủ đô Hà Nội. Sau hai ngày làm việc, Ban Chấp hành Trung ương đã quyết định nhiều nội dung quan trọng, trong đó có một số nội dung chủ yếu sau:

*Thứ nhất:* Ban Chấp hành Trung ương đã thảo luận dân chủ, kỹ lưỡng với sự nhất trí cao nhân sự giới thiệu tham gia Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XIV. Ban Chấp hành Trung ương giao Bộ Chính trị và Tiểu ban nhân sự Đại hội XIV tiếp tục xem xét bổ sung, hoàn thiện các phương án nhân sự theo đúng phương hướng công tác nhân sự Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV và quy trình công tác nhân sự đã đề ra để báo cáo Ban Chấp hành Trung ương xem xét quyết định tại Hội nghị Trung ương 15 sắp tới.

Trung ương thống nhất cao với các nội dung dự kiến Chương trình Đại hội, quy chế làm việc, quy chế bầu cử tại Đại hội và báo cáo về tình hình công tác chuẩn bị Đại hội XIV. Ban Chấp hành Trung ương giao Bộ Chính trị tiếp

thu ý kiến của Trung ương, tiếp tục hoàn thiện các dự thảo để trình Đại hội XIV xem xét quyết định.

*Thứ hai:* Ban Chấp hành Trung ương đã xem xét, cho ý kiến về báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII; báo cáo tình hình thực hiện Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XIII; Báo cáo tổng kết thực hiện Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Trung ương khóa XIII; Báo cáo những công việc quan trọng Bộ Chính trị đã giải quyết từ sau Hội nghị Trung ương 13 đến Hội nghị Trung ương 14. Ban Chấp hành Trung ương giao Bộ Chính trị nghiên cứu, tiếp thu ý kiến của Trung ương, tiếp tục hoàn chỉnh các báo cáo tổng kết và bàn giao cho Ban Chấp hành Trung ương và Ủy ban Kiểm tra Trung ương khóa XIV xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc của khóa tới.

*Thứ ba:* Ban Chấp hành Trung ương giao Bộ Chính trị chỉ đạo Tiểu ban văn kiện và các cơ quan liên quan tiếp thu ý kiến đóng góp của các tổ chức chính trị và nhân dân để hoàn thiện thêm một bước Dự thảo các văn kiện. Khẩn trương, nghiêm túc tổng hợp tiếp thu, giải trình các ý kiến đóng góp để hoàn thiện các Dự thảo văn kiện trình Hội nghị Trung ương 15 xem xét hoàn chỉnh để trình Đại hội XIV của Đảng.

*Thứ tư:* Hội nghị Trung ương lần thứ 14 nhất trí cao với kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XIII.

*Thứ năm:* Điềm sáng nhất, đột phá nhất trong triển khai thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW là tổ chức thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp và tổ chức lại địa giới hành chính cấp Tỉnh và cấp Xã, tạo không gian, tiềm năng và cơ hội phát triển cho đất nước trong kỷ nguyên mới.

Phát biểu bế mạc Hội nghị Trung ương 14, đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm yêu cầu trong thời gian tới, cần tập trung xử lý những trọng tâm sau: Cả hệ thống chính trị tiếp tục chăm lo, kiến tạo cho mô hình chính quyền địa

phương hai cấp hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Phân định thẩm quyền liên thông giữa 3 cấp cho từng lĩnh vực, xóa chồng lấn, không bỏ trống nhiệm vụ. Phân cấp đi kèm kiểm soát, chuyển mạnh sang hậu kiểm, tổ chức kiểm toán nội bộ ở tỉnh/xã. Tài chính công được phân bổ theo kết quả, theo đặc điểm riêng của địa phương. Sớm xác định vị trí việc làm, khoán sản phẩm, đào tạo bắt buộc về chuyên môn, nghiệp vụ, quản trị dữ liệu. Tổ chức một cửa liên thông số, xóa cơ chế “xin - cho”, tăng trách nhiệm người đứng đầu. Xây dựng dữ liệu dùng chung, kết nối dân cư - đất đai- an sinh - doanh nghiệp, cập nhật thời gian thực từ cơ sở tới Trung ương.

Tổng Bí thư lưu ý, nguyên tắc xuyên suốt là “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” và “rõ người - rõ việc - rõ thời hạn - rõ nguồn lực - rõ trách nhiệm”, “Trung ương làm gương, địa phương hưởng ứng”, “Vi nhân dân phục vụ”, “Kết quả, sản phẩm công việc là thước đo cao nhất trình độ và phẩm chất cán bộ”.

Tổng Bí thư đề nghị các đồng chí Ủy viên Trung ương Đảng hãy nêu cao hơn nữa tinh thần trách nhiệm trước đất nước và nhân dân, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt những công việc của đơn vị, địa phương mình, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu được nêu ra trong Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết của cấp ủy các cấp; khẩn trương tổ chức thực hiện các kết luận của Hội nghị Trung ương lần thứ 14 để góp phần cho thành công của Đại hội XIV của Đảng,...

## **2. Đảng viên tiên phong trong học tập kỹ năng số**

*(Tiếp số 11- Phần II: Bồi dưỡng các kỹ năng số cho đảng viên)*

### **Nhận thức số - Kỹ năng tư duy trong môi trường số**

Nhận thức số là khả năng hiểu đúng bản chất, vai trò và tác động của chuyển đổi số đối với cá nhân, tổ chức và xã hội. Người có nhận thức số biết rằng chuyển đổi số không chỉ là số hóa văn bản hay ứng dụng phần mềm, mà là sự thay đổi toàn diện phương thức lãnh đạo, quản lý, điều hành và phục vụ. Đảng viên có nhận thức số vững vàng sẽ từ bỏ tư duy thụ động,

ngại thay đổi, hình thành tinh thần cầu thị, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm.

Nhận thức số giúp cán bộ định vị đúng vai trò, lựa chọn công cụ phù hợp, tối ưu hóa thời gian, học hỏi kỹ năng mới và lan tỏa tinh thần đổi mới đến cộng đồng. Đặc biệt, đó còn là khả năng nhận diện đúng - sai, thật - giả trên không gian mạng, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Nâng cao nhận thức số chính là tiền đề để hình thành văn hóa số, với tinh thần minh bạch, cởi mở, trách nhiệm và học tập suốt đời.

### ***Kỹ năng sử dụng các công cụ số cơ bản***

Kỹ năng sử dụng công cụ số cơ bản là năng lực làm chủ các thiết bị thông minh, phần mềm văn phòng, công cụ quản trị và nền tảng giao tiếp trực tuyến. Đảng viên cần biết khai thác hiệu quả điện thoại thông minh, máy tính bảng, email, mạng xã hội chính thống, phần mềm quản trị công việc, và hệ thống văn phòng điện tử.

Việc nắm vững các ứng dụng văn phòng như Google Workspace, Microsoft 365 hay các công cụ họp trực tuyến như Zoom, Google Meet, Microsoft Teams là yêu cầu tối thiểu. Biết sử dụng Zalo OA hay các nền tảng tương tác hai chiều giữa cơ quan với nhân dân cũng là một minh chứng rõ nét cho năng lực công cụ số. Đây không chỉ là thao tác kỹ thuật, mà là biểu hiện của tư duy đổi mới, thái độ cầu thị và khả năng thích ứng trong công tác Đảng.

### ***Kỹ năng làm việc, trao đổi trong môi trường số***

Trong môi trường số, phương thức tổ chức công việc và trao đổi thay đổi căn bản. Cán bộ, đảng viên cần thành thạo kỹ năng quản lý thời gian và công việc trên nền tảng số, biết sử dụng ứng dụng lập kế hoạch, nhắc việc và theo dõi tiến độ.

Đồng thời, cần nắm vững kỹ năng họp trực tuyến và làm việc từ xa, biết chuẩn bị nội dung, điều hành trên nền tảng số, ghi chép điện tử, duy trì kỷ luật và cam kết tiến độ. Kỹ năng cộng tác trên nền tảng số cũng rất quan trọng, giúp

phối hợp nhóm hiệu quả, phân công nhiệm vụ rõ ràng, phản biện có văn hóa và báo cáo kịp thời.

Làm việc và trao đổi trong môi trường số không còn là lựa chọn, mà là tiêu chí đánh giá năng lực cán bộ trong bối cảnh hiện nay.

### ***Kỹ năng tra cứu, khai thác và xử lý thông tin số***

Thông tin là nguồn lực chiến lược trong thời đại số. Người đảng viên cần có khả năng tìm kiếm và khai thác thông tin chính thống trên các cổng điện tử của Chính phủ, Đảng, Quốc hội, bộ ngành, địa phương, cũng như các cơ sở dữ liệu quốc gia.

Cùng với đó, kỹ năng đánh giá độ tin cậy và kiểm chứng thông tin là yêu cầu cấp thiết, giúp phân biệt đúng - sai, tránh bị tác động bởi thông tin sai lệch, xuyên tạc, cắt ghép. Đặc biệt, cán bộ, đảng viên phải tuyệt đối tuân thủ nguyên tắc bảo mật dữ liệu cá nhân và tài liệu công vụ, sử dụng mật khẩu mạnh, nền tảng bảo mật và các quy định pháp luật hiện hành.

Đây là năng lực gắn trực tiếp với bản lĩnh chính trị và tinh thần trách nhiệm của người đảng viên trong bảo vệ uy tín của tổ chức Đảng và hệ thống chính trị.

### ***Tự học suốt đời và phát triển năng lực số cá nhân***

Tự học suốt đời trong thời đại số là yêu cầu bắt buộc, không còn là lựa chọn cá nhân. Người đảng viên phải chủ động học tập trên các nền tảng học tập mở (MOOC), hệ thống quản lý học tập (LMS), Cổng học tập chuyển đổi số quốc gia, Học viện Chuyển đổi số Việt Nam và các nền tảng quốc tế uy tín.

Việc học cần gắn với nhu cầu công tác, lộ trình nghề nghiệp và yêu cầu thực tiễn, hình thành kỹ luật tự học, phân bổ thời gian hợp lý, kiên trì theo đuổi mục tiêu. Mỗi bước tiến trong năng lực số cá nhân sẽ góp phần trực tiếp vào nâng cao chất lượng công tác chung của tổ chức Đảng.

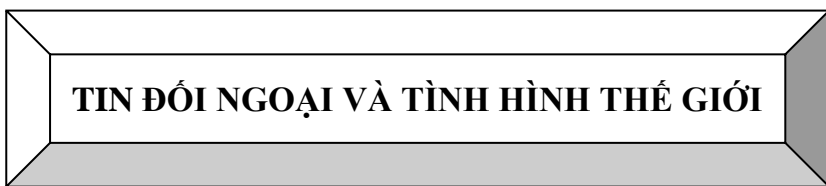
### ***Kỹ năng an toàn - bảo mật số***

Trong không gian số, an toàn và bảo mật thông tin là yêu cầu hàng

đầu. Đảng viên cần nắm vững kỹ năng quản lý mật khẩu, xác thực hai yếu tố, bảo mật email công vụ, tài khoản lưu trữ, và tuyệt đối không chia sẻ dữ liệu mật trên nền tảng không chính thức.

Cùng với đó, phải rèn luyện kỹ năng nhận diện tấn công mạng, cảnh giác trước email giả mạo, tin nhắn lừa đảo, ứng dụng không rõ nguồn gốc. Đặc biệt, đảng viên phải xây dựng văn hóa mạng văn minh, có trách nhiệm, giữ gìn bản lĩnh chính trị, không phát ngôn, chia sẻ, bình luận tùy tiện gây ảnh hưởng đến uy tín tổ chức.

An toàn số không chỉ bảo vệ cá nhân mà còn bảo vệ cả hệ thống. Mỗi đảng viên chính là một mắt xích trong an ninh thông tin quốc gia, thể hiện phẩm chất trung thành, kỷ luật, bản lĩnh và tận tụy trong kỷ nguyên số.



## **Hoạt động đối ngoại**

### **1. Một số kết quả trong chuyến thăm chính thức Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ireland của Tổng Bí thư Tô Lâm và đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam**

*Từ ngày 28 - 30/10/2025, nhận lời mời của Thủ tướng Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ireland Keir Starmer, Tổng Bí thư Tô Lâm và Phu nhân cùng đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam thăm chính thức Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ireland.*

Chuyến thăm là một trong những hoạt động đối ngoại quan trọng của Việt Nam trong năm 2025, giúp khẳng định tầm vóc của quan hệ Việt Nam - Anh trong tổng thể chính sách đối ngoại của mỗi nước, đặc biệt trong bối cảnh thế giới đầy biến động và thách thức hiện nay.

Trong chuyến thăm, Tổng Bí thư Tô Lâm và Đoàn đại biểu Việt Nam đã có nhiều hoạt động quan trọng, nổi bật là các cuộc hội đàm với Thủ tướng Anh Keir Starmer, hội kiến và dự chiêu đãi do Phó Thủ tướng Anh David Lammy chủ trì, các cuộc hội kiến với đại diện Hoàng gia Anh, Thượng viện, Hạ viện Anh, các chính đảng lớn tại Anh. Tổng Bí thư đã có bài phát biểu chính sách quan trọng tại Đại học Oxford, gặp gỡ, trao đổi với đại diện giới kinh doanh, các tập đoàn hàng đầu tại Anh, các chuyên gia, học giả về khoa học - công nghệ, gặp gỡ đại diện cộng đồng và Đại sứ quán Việt Nam tại Anh.

Chuyến thăm đã thành công tốt đẹp, đạt được nhiều kết quả hiệu quả, thực chất.

**Trước hết**, dấu ấn nổi bật của chuyến thăm là việc Việt Nam và Anh nhất trí thiết lập quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện, cấp quan hệ cao nhất trong hệ thống các khuôn khổ đối tác của Việt Nam. Trong Tuyên bố chung về xác lập tầm mức quan hệ mới, cũng như trong trao đổi, Tổng Bí thư Tô Lâm và các nhà lãnh đạo Anh đã thống nhất các biện pháp chiến lược, xác định các trụ cột hợp tác tương xứng với tầm mức mới của quan hệ song phương đó là: tăng cường hợp tác chính trị, ngoại giao, quốc phòng và an ninh; tăng cường hợp tác kinh tế, thương mại, đầu tư, tài chính; tăng cường hợp tác khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, y tế; hợp tác về môi trường, năng lượng và chuyển đổi xanh; tăng cường hợp tác giáo dục, văn hóa, thể thao, du lịch, giao lưu nhân dân, các quyền bình đẳng; hợp tác trong các vấn đề quốc tế và khu vực.

**Thứ hai**, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp hai bên đã nhất trí, ký kết nhiều thỏa thuận hợp tác quan trọng, với nhiều nội dung thực chất, cụ thể, trong nhiều lĩnh vực mới, có ý nghĩa đối với sự phát triển của hai nước, nhất là về hợp tác giữa các doanh nghiệp, tập đoàn lớn, cơ sở giáo dục giữa hai nước, cũng như giữa các cơ quan, thành phố lớn của mỗi bên. Một số doanh nghiệp và cơ sở nghiên cứu của Việt Nam đã bắt đầu hợp tác nghiên

cứu với các trường đại học và tổ chức của Anh, đặc biệt trong các lĩnh vực công nghệ cao và giáo dục - đào tạo.

**Thứ ba**, trong trao đổi, các nhà lãnh đạo, đối tác Anh bày tỏ ấn tượng về những thành tựu to lớn của Việt Nam trên tất cả các mặt, thể hiện coi trọng vị thế và vai trò của Việt Nam tại khu vực châu Á - Thái Bình Dương cũng như về nhiều vấn đề được cộng đồng quốc tế quan tâm. Bài phát biểu chính sách tại Đại học Oxford của Tổng Bí thư Tô Lâm được giới nghiên cứu chính sách Anh đặc biệt quan tâm và đánh giá cao, xem đây là một đóng góp quan trọng để làm rõ đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển của Việt Nam.

Bên cạnh đó, các đối tác Anh bày tỏ sẵn sàng sớm triển khai các nội dung đã được nhất trí trong Tuyên bố chung về việc nâng cấp quan hệ Việt Nam - Anh lên Đối tác chiến lược toàn diện như: chia sẻ thông tin, kinh nghiệm, tri thức, chuyên môn trong các lĩnh vực đa dạng, từ tài chính, khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, tới y tế, tài chính xanh, năng lượng sạch, giảm thiểu rủi ro thiên tai.

**Thứ tư**, chuyến thăm góp phần nâng cao vị thế của Việt Nam tại châu Âu và tại các diễn đàn, cơ chế đa phương ở châu Âu, đồng thời đóng góp tích cực vào việc thúc đẩy vai trò của ASEAN, cũng như quan hệ ASEAN - châu Âu. Qua đó, vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế tiếp tục được củng cố, tạo cơ sở để tăng cường hơn nữa quan hệ với các đối tác trong thời gian tới.

**Thứ năm**, chuyến thăm cũng góp phần thúc đẩy tình cảm gắn bó giữa nhân dân Việt Nam với nhân dân Anh, cũng như tinh thần đoàn kết, gắn bó của những người Việt Nam tại Anh, động viên cộng đồng có những đóng góp ngày càng thiết thực hơn nữa vào sự phát triển, vươn lên của đất nước, nhất là trong bối cảnh ngày càng nhiều người Việt giành nhiều thành quả trong các lĩnh vực tại Anh, tạo thêm nền tảng sâu rộng cho kết nối giữa hai nước.

Với các kết quả quan trọng trên, chuyến thăm chính thức Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ireland của Tổng Bí thư Tô Lâm và đoàn đại biểu

cấp cao Việt Nam có ý nghĩa không chỉ đối với việc thúc đẩy quan hệ của Việt Nam với một nước lớn tại châu Âu và trên thế giới, mà còn tạo thêm những điều kiện, xung lực mới cho việc tranh thủ thêm những điều kiện thuận lợi cho giai đoạn phát triển mới của đất nước.

## **2. Một số kết quả của chuyến thăm chính thức Việt Nam Quốc vương Vương quốc Hashemite Jordan Abdullah II Ibn Al Hussein**

*Từ ngày 12 - 13/11/2025, Quốc vương Vương quốc Hashemite Jordan Abdullah II Ibn Al Hussein thăm chính thức Việt Nam theo lời mời của Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Lương Cường.*

Trong chuyến thăm, Quốc vương Abdullah II Ibn Al Hussein đã hội đàm với Tổng Bí thư Tô Lâm, Chủ tịch nước Lương Cường, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn; tham dự Diễn đàn doanh nghiệp Việt Nam - Jordan. Đại diện Lãnh đạo hai nước đã ký Bản ghi nhớ về hợp tác giữa Học viện Ngoại giao Việt Nam và Học viện Ngoại giao Jordan.

Tại các cuộc hội đàm, hội kiến, tiếp xúc cấp cao, lãnh đạo cấp cao hai nước thống nhất hai bên cần củng cố lòng tin chính trị thông qua các hoạt động trao đổi đoàn, đặc biệt là các đoàn cấp cao; nhất trí cần triển khai hiệu quả Bản ghi nhớ hợp tác giữa hai Bộ Ngoại giao được ký kết trong chuyến thăm, nghiên cứu thúc đẩy sớm ký thỏa thuận thành lập các cơ chế hợp tác khác, sớm cử lãnh sự danh dự tại mỗi nước để thúc đẩy hợp tác.

Trên cơ sở nền tảng lòng tin chính trị, các nhà lãnh đạo hai nước nhất trí thúc đẩy hợp tác trên các lĩnh vực quan trọng khác, trong đó có quốc phòng, an ninh, chia sẻ thông tin, trao đổi chuyên gia, cán bộ giữa các cơ sở quốc phòng - an ninh nhằm nâng cao hiểu biết lẫn nhau và trao đổi kinh nghiệm trong các lĩnh vực hai bên cùng quan tâm; tạo điều kiện thuận lợi cho việc mở cửa thị trường cho các mặt hàng thế mạnh của nhau, đồng thời khuyến khích doanh nghiệp hai nước nghiên cứu khả năng hợp tác, đầu tư, đặc biệt trong các lĩnh vực phát triển hạ tầng, kinh tế xanh, kinh tế số, viễn

thông, sản xuất, chế biến nông sản..., thúc đẩy kết nối hệ sinh thái khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo giữa hai nước.

Quốc vương Jordan đề nghị hai nước nghiên cứu sớm mở đường bay thẳng trực tiếp, tạo điều kiện thuận lợi cho việc cấp thị thực nhập cảnh cho công dân hai bên.

Việt Nam sẵn sàng tăng cường xuất khẩu các mặt hàng thế mạnh sang Jordan. Trong khi đó, Jordan sẵn sàng hỗ trợ Việt Nam phát triển ngành Halal thông qua hỗ trợ chia sẻ thông tin, kinh nghiệm về lĩnh vực Halal, vấn đề chứng chỉ Halal và mở cửa thị trường cho các sản phẩm Halal của Việt Nam.

Các nhà lãnh đạo cũng trao đổi các biện pháp nhằm thúc đẩy hợp tác về y tế, giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ, trí tuệ nhân tạo, chất bán dẫn, khẳng định đây là những lĩnh vực rất tiềm năng nhằm mở ra các cơ hội cho thế hệ trẻ hai nước.

Về hợp tác tại các diễn đàn đa phương, hai bên nhất trí cần tiếp tục tham vấn và ủng hộ các ứng cử của nhau cũng như làm cầu nối thúc đẩy hợp tác giữa Liên đoàn A-rập và ASEAN,...

Chuyến thăm Việt Nam của Quốc vương Jordan Abdullah II Ibn Al Hussein đánh dấu một cột mốc lịch sử trong quan hệ hai nước, mở ra giai đoạn hợp tác mới, tạo tiền đề cho thúc đẩy hợp tác trên các lĩnh vực hai bên cùng quan tâm.

## **Một số sự kiện thế giới đáng chú ý**

- **Hội nghị Thượng đỉnh thế giới về phát triển xã hội lần thứ hai** diễn ra từ ngày 04 - 06/11/2025, tại Doha (Qatar), với sự tham dự của Tổng Thư ký Liên hợp quốc (LHQ) Antonio Guterres, Chủ tịch Đại hội đồng LHQ Annalena Baerbock, gần 30 nguyên thủ quốc gia và người đứng đầu chính phủ, 80 bộ trưởng cùng lãnh đạo các bộ, ngành của các quốc gia thành viên LHQ. Đoàn Việt Nam do Thứ trưởng Bộ Ngoại giao Việt Nam Nguyễn Minh Hằng dẫn đầu. Tham gia phát biểu tại Hội nghị, thứ trưởng Bộ ngoại giao Việt Nam đã đề

xuất ba giải pháp then chốt để thực hiện hiệu quả hơn Chương trình hành động Copenhagen và Tuyên bố Chính trị Doha.

**- Phiên họp lần thứ 65 của Ủy ban trừ bị Tổ chức Hiệp ước cấm thử hạt nhân toàn diện (CTBTO)** diễn ra từ ngày 10 - 12/11/2025 tại thủ đô Vienna (Áo). Phát biểu tại phiên họp, Đại sứ Vũ Lê Thái Hoàng, Trưởng Phái đoàn Việt Nam tại Liên hợp quốc và các tổ chức quốc tế tại Vienna khẳng định, Việt Nam ủng hộ mạnh mẽ CTBT; đồng thời, nêu rõ lập trường nhất quán của Việt Nam ủng hộ các quốc gia sử dụng năng lượng hạt nhân vì mục đích hòa bình đi đôi với bảo đảm an toàn và tuân thủ các tiêu chuẩn của Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế (IAEA). Việt Nam sẽ đảm nhiệm vai trò Chủ tịch Hội nghị rà soát Hiệp ước Không phổ biến vũ khí hạt nhân lần thứ 11 (NPT RevCon 2026) và cam kết sẽ thúc đẩy cân bằng, xây dựng đồng thuận, gắn kết tiến trình NPT với các cơ chế hỗ trợ như CTBT.

**- Timor Leste chính thức trở thành thành viên thứ 11 của ASEAN:** Ngày 26/10/2025, tại Hội nghị Cấp cao ASEAN lần thứ 47 ở Kuala Lumpur, Malaysia, Timor Leste đã chính thức gia nhập và trở thành quốc gia thành viên ASEAN thứ 11. Việc Timor Leste được kết nạp mang lại ý nghĩa mới cho tầm nhìn của khối, đại diện cho mục tiêu dài hạn là xây dựng một cộng đồng khu vực hòa bình, ổn định, toàn diện và thịnh vượng.

**- Diễn đàn Đối thoại cấp cao về quan hệ kinh tế ASEAN - Italy lần thứ 9** chính thức khai mạc tại Thành phố Hồ Chí Minh ngày 13/11/2025. Phát biểu khai mạc diễn đàn, đồng chí Lê Hoài Trung, Bí thư Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Việt Nam nhấn mạnh, việc Italy chính thức trở thành Đối tác Phát triển của ASEAN là bước tiến mang tính chiến lược, thể hiện tầm nhìn và cam kết chung của cả hai bên trong việc củng cố quan hệ kinh tế, thương mại, tăng cường trao đổi tri thức và hợp tác phát triển bền vững, đồng thời mở ra một giai đoạn hợp tác sâu rộng hơn giữa châu Âu và Đông Nam Á trong bối cảnh toàn cầu đang định hình lại trật tự kinh tế mới.

Diễn đàn cũng là bước đi của Thành phố Hồ Chí Minh nhằm hiện thực

hóa mục tiêu đưa thành phố trở thành “siêu đô thị quốc tế” của Đông Nam Á, Top 100 thành phố đáng sống nhất thế giới và thực hiện sứ mệnh tiên phong, dẫn dắt, lan tỏa phát triển cho cả nước.



## **Nghị định số 255/2025/NĐ-CP, ngày 29/9/2029 của Chính phủ xác định các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2026 - 2030**

Ngày 29/9/2025 Chính phủ ban hành Nghị định số 255/2025/NĐ-CP về xác định các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2026 - 2030. Nghị định gồm 09 điều, có hiệu lực thi hành từ ngày 15/11/2025. Một số nội dung chủ yếu của Nghị định như sau:

***Tiêu chí xác định các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2026 - 2030:*** (1) Dân tộc còn gặp nhiều khó khăn là dân tộc có tỷ lệ nghèo đa chiều lớn hơn tỷ lệ nghèo đa chiều dân tộc thiểu số chung cả nước; (2) Dân tộc có khó khăn đặc thù là dân tộc có dân số trong phạm vi toàn quốc dưới 10.000 người theo dữ liệu quản lý dân cư và đáp ứng ít nhất 01 trong 02 tiêu chí sau: a) Có tỷ lệ nghèo đa chiều lớn hơn tỷ lệ nghèo đa chiều dân tộc thiểu số chung cả nước; b) Có dân số trong phạm vi toàn quốc theo dữ liệu quản lý dân cư giảm so với dân số trong phạm vi toàn quốc theo kết quả Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019.

***Quy trình xác định các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2026 - 2030:***

- Cấp xã: Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) tổ chức rà soát thống kê số liệu về tổng dân số,

tổng số hộ, số hộ nghèo, hộ cận nghèo của từng dân tộc tại địa bàn theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định này, gửi kết quả gồm 01 hồ sơ điện tử và 01 hồ sơ giấy về Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo triển khai, tổ chức thực hiện. Trong đó: a) Số liệu rà soát về dân số của từng dân tộc tại địa bàn được thống kê theo dữ liệu quản lý dân cư trong vòng 15 ngày kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành; b) Số liệu rà soát tổng số hộ, số hộ nghèo, hộ cận nghèo của từng dân tộc tại địa bàn được thống kê trên kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024.

- Cấp tỉnh: Sau khi nhận được đủ báo cáo rà soát của Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo các cơ quan liên quan tổng hợp, rà soát, thẩm định và chịu trách nhiệm toàn diện về số liệu báo cáo theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định này, gửi kết quả gồm 01 hồ sơ điện tử và 01 hồ sơ giấy về Bộ Dân tộc và Tôn giáo trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành.

- Cấp trung ương (Bộ Dân tộc và Tôn giáo): Trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ báo cáo về số liệu tổng dân số, tổng số hộ, số hộ nghèo, hộ cận nghèo của từng dân tộc của các tỉnh, Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo căn cứ quy định tại Điều 4 của Nghị định này chỉ đạo rà soát, tổng hợp và ban hành Quyết định phê duyệt danh sách các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2026 - 2030 trên phạm vi toàn quốc.

**Kinh phí thực hiện:** Kinh phí tổ chức thực hiện rà soát, xác định các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2026 - 2030 do ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành.

### **Cảm biến phát hiện mức độ căng thẳng của cơ thể**

Thiết bị sẽ phát hiện sự thay đổi nồng độ cortisol ảnh hưởng đến lo lắng, rối loạn căng thẳng sau chấn thương và trầm cảm.

Wei Gao, trợ lý giáo sư kỹ thuật y tế tại Viện Công nghệ California Caltech (Mỹ) đã chế tạo một loại cảm biến mồ hôi không dây có thể phát hiện chính xác mức độ cortisol, một hợp chất tự nhiên thường được coi là hormone căng thẳng của cơ thể. Trong một bài báo cáo trên tạp chí Matter xuất bản ngày 26/02/2025, Gao và các nhà nghiên cứu đã trình diễn cách họ thiết kế, chế tạo, cách thức hoạt động của thiết bị và chứng minh rằng nó có hiệu quả trong việc phát hiện mức độ cortisol theo thời gian thực.

Thiết bị này có giá rẻ, chính xác cao để đo cortisol cho phép theo dõi căng thẳng dễ dàng hơn. Ngoài ra, nó còn có thể theo dõi các tình trạng khác bao gồm lo lắng, rối loạn căng thẳng sau chấn thương và trầm cảm, tất cả đều liên quan với sự thay đổi nồng độ cortisol.

Cảm biến mà Gao phát triển sử dụng một phương pháp tương tự một cảm biến mồ hôi khác mà anh mới tạo ra có thể đo mức axit uric trong máu, rất hữu ích để theo dõi các tình trạng như bệnh tim mạch, tiểu đường hoặc bệnh thận. Cả hai loại cảm biến mà Gao và nhóm của ông tạo ra đều làm bằng graphene dạng tấm carbon. Một tấm nhựa được khắc bằng tia laser để tạo ra cấu trúc graphene ba chiều với các lỗ nhỏ có thể phân tích mồ hôi. Những lỗ chân lông chiếm phần lớn diện tích bề mặt trong cảm biến, khiến nó đủ nhạy để phát hiện các hợp chất chỉ tồn tại với một lượng rất nhỏ trong

mồ hôi. Những lỗ chân lông nhỏ kết hợp với một kháng thể phân tử hệ thống miễn dịch, đặc biệt nhạy cảm với cortisol giúp cảm biến phát hiện ra các hợp chất.

Trong một thử nghiệm, mồ hôi của một tình nguyện viên đã được thu thập trong vòng sáu ngày để phân tích dữ liệu nồng độ cortisol. Ở một người khỏe mạnh, nồng độ cortisol tăng và giảm theo chu kỳ hàng ngày. Cảm biến ghi nhận các mức độ căng thẳng sẽ cao nhất sau khi thức dậy mỗi sáng và giảm trong suốt cả ngày. "Theo dõi chu kỳ cortisol hàng ngày của bệnh nhân có thể phản ánh tình trạng sức khỏe tâm thần. Bệnh nhân trầm cảm có kiểu cortisol sinh học khác với những người khỏe mạnh", Gao nói.

Trong thử nghiệm khác, những thay đổi về mức độ cortisol đã được ghi lại khi chúng xảy ra để đáp ứng với một tác nhân gây căng thẳng cấp tính. Điều này đã được thực hiện thông qua hai thí nghiệm. Đầu tiên, các đối tượng thử nghiệm được yêu cầu thực hiện các bài tập aerobic vì tập thể dục cường độ cao gây ra sự gia tăng mạnh cortisol. Trong thí nghiệm thứ hai, các đối tượng thử nghiệm được yêu cầu ngâm tay vào nước đá, một chất gây căng thẳng đủ để giải phóng cortisol. Trong cả hai thí nghiệm, các cảm biến phát hiện mức cortisol tăng ngay lập tức.

"Thông thường, xét nghiệm máu mất ít nhất một đến hai giờ và việc rút máu gây gia tăng mức độ căng thẳng. Để theo dõi căng thẳng, thời gian là rất quan trọng. Cảm biến của chúng tôi cho kết quả chỉ trong vài phút", Gao chia sẻ.

Vào tháng 10, NASA đã thông báo rằng Gao là một trong sáu nhà nghiên cứu được chọn tham gia nghiên cứu về sức khỏe của con người trong các nhiệm vụ ngoài vũ trụ. Gao sẽ nhận được tài trợ để phát triển công nghệ cảm biến thành một hệ thống theo dõi sự căng thẳng và lo lắng của các phi hành gia như là một phần của chương trình, được quản lý bởi Viện nghiên cứu phân tích sức khỏe không gian (TRISH)/.

## **CHỈ ĐẠO BIÊN TẬP**

Thường trực  
Đảng ủy Tổng công ty Đường sắt Việt Nam

## **BIÊN TẬP**

Ban Tuyên giáo  
Đảng ủy Tổng công ty Đường sắt Việt Nam

Điện thoại: 0988.723.635  
Email: [tuyengiaodudsvn@gmail.com](mailto:tuyengiaodudsvn@gmail.com)

---

Quyết định số 200 -QĐ/ĐU, ngày 11/5/2023 của Ban Thường vụ Đảng ủy  
Tổng công ty Đường sắt Việt Nam về việc ban hành Tài liệu sinh hoạt  
chi bộ trong Đảng bộ Tổng công ty Đường sắt Việt Nam